

Số: 10150 /BNNMT-QLĐĐ
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp
thứ 10, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đồng Nai;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri thành phố Đồng Nai do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến từ Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV;

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị số 89

“Kiến nghị cần nghiên cứu có quy định phù hợp theo từng vùng để áp dụng quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8, điểm a khoản 5 Điều 9, điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, vì hiện nay, việc sử dụng đất đai mà vi phạm trong các trường hợp nêu trên thì ngoài hình thức phạt bằng tiền còn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm).”

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin như sau:

Ngày 29/12/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 10938/BNNMT-QLĐĐ trả lời kiến nghị của cử tri nêu, gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đồng Nai (gửi kèm theo Công văn số 10938/BNNMT-QLĐĐ).

Trong quá trình tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai¹, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, nghiên cứu các ý kiến kiến nghị của cử tri.

Qua rà soát, nội dung kiến nghị cử tri nêu, tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 281/2026/NĐ-CP) đã quy định:

¹ Ngày 13/7/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 281/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

“2. Tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được xác định theo người sử dụng đất, loại đất quy định tại Điều 9 Luật Đất đai và theo hiện trạng sử dụng đất trước khi vi phạm (địa hình, địa vật, công trình trên đất) và được ghi nhận tại biên bản vi phạm hành chính.

Việc xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm căn cứ vào các hồ sơ, tài liệu có thể hiện tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Trường hợp không có hồ sơ, tài liệu thì người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính có trách nhiệm xác minh tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trên cơ sở ý kiến trình bày của người vi phạm và ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

Quy định này giúp cho người có thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính chủ động khi xác định tình trạng ban đầu của đất; căn cứ vào hiện trạng sử dụng đất, địa bàn, khu vực có đất vi phạm; căn cứ vào các hồ sơ, tài liệu có thể hiện tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm để tiến hành xác định.

Do vậy, biện pháp khắc phục hậu quả *“buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai”* quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8, điểm a khoản 5 Điều 9, điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP được giữ nguyên như quy định hiện hành.

Đồng thời, tại Nghị định số 281/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành mới được ban hành; sửa đổi các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về đất đai và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, mức phạt tiền tương ứng với từng chức danh phù hợp với quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật về thanh tra và pháp luật về đất đai.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đồng Nai để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực HĐND, UBND TP Đồng Nai;
- Trưởng Đoàn ĐBQH TP Đồng Nai;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP Đồng Nai;
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Công TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, QLDD (CSPC).

BỘ TRƯỞNG



Trịnh Việt Hùng